

Số: 03/KH- UBND

Gia Tân, ngày 15 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Gia Tân năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND Huyện Gia Lộc về xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Gia Lộc năm 2024. UBND xã Gia Tân xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Gia Tân năm 2024, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0;

Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0.

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Kế hoạch số 5043/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2024.

Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND Huyện Gia Lộc về ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Gia Lộc năm 2024.

II. MỤC TIÊU NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát huy chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Phân đầu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mang nội dung bí mật nhà nước) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm,

tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của tỉnh; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp các sở, ban, ngành có hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh, kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP), hình thành các cơ sở dữ liệu dùng chung cấp tỉnh.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định phải số hóa.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- 80% các hệ thống thông tin của tỉnh từ cấp độ 3 trở lên được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Xây dựng hệ thống camera tập trung cho giao thông, công an, trường học, bệnh viện, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa của xã...

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của xã.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, các ban ngành đoàn thể đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Tiếp tục duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của xã.

- Duy trì, phát triển các cổng/trang thông tin điện tử của xã.

- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ của xã đạt hiệu quả cao.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Phối hợp xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh...

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính các cấp nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã.

- Phối hợp xây dựng các dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung .

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Phối hợp triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin; các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công nghệ thông tin.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, của tỉnh, huyện và các nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020 -2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/9/2021 về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Gia Tân.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng nhiệm vụ cụ thể; triển khai từng hạng mục, từng giai đoạn tùy thuộc vào điều kiện kinh phí.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của các cán bộ, công chức và các ban, ngành, địa phương.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

4. Giải pháp tổ chức

- Kiện toàn và tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước; tăng cường số lượng cán bộ công nghệ thông tin cho địa phương nhằm vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

- Tăng cường số lượng cán bộ quản lý nhà nước về công nghệ thông tin tại Bộ phận Một cửa xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách của Trung ương, tỉnh và huyện hỗ trợ; ngân sách địa phương và nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác....

- Kinh phí được xác định cụ thể khi các dự án, nhiệm vụ được xây dựng và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách. *(Có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo)*

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn Hóa xã hội phụ trách mảng VHTT - TDTT

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Gia Tân năm 2023. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin và tổng hợp báo cáo kết quả về phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Kế toán - ngân sách cân đối mức ngân sách bố trí cho thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; tranh thủ các nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và của tỉnh, huyện về ứng dụng CNTT.

- Phối hợp với Công chức Văn Phòng Thống kê đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào chương trình cải cách hành chính, nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả các hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của huyện, xã gửi báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 về phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

2. Công chức Văn phòng HĐND&UBND xã

Duy trì hoạt động của Cổng Thông tin điện tử xã . Thường xuyên theo dõi hoạt động và kịp thời xử lý sự cố các hệ thống phát sinh. Phối hợp với các cán bộ, công chức trong cơ quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong năm 2023.

- Chủ trì tích hợp phần mềm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa hiện đại của xã; triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính theo chỉ đạo của huyện..

3. Công chức Kế toán - ngân sách xã

- Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của xã.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức VHTT - TDTT tham mưu cho UBND xã cân đối nguồn chi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Công chức Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với công chức VHTT - TDTT xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho công chức xã; gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước với nhiệm vụ cải cách hành chính của xã.

5. Các cán bộ, công chức UBND xã

Căn cứ vào Kế hoạch của xã xây dựng để triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện nhiệm vụ của mình đạt kết quả tốt nhất.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Gia Tân năm 2024. UBND xã yêu cầu các công chức, cán bộ chuyên môn tổ chức triển khai nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Gia Lộc;
- Phòng VHTT Huyện Gia Lộc;
- TT Đảng ủy, TT HĐND, Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Phạm Duy Thoại

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN XÃ GIA TÂN NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 03/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND xã Gia Tân)

TT	1.NHIỆM VỤ	2.HOẠT ĐỘNG	3. SẢN PHẨM	4.CƠ QUAN CHỦ TRÌ	5.CƠ QUAN PHỐI HỢP	6.THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Nhiệm vụ 1: Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Gia Tân năm 2024	Hoạt động 1: Các chỉ tiêu liên quan đến Ứng dụng công nghệ thông tin	Kế hoạch	Công chức VHTT-TDĐT	Các cán bộ chuyên môn xã	Quý I/2024
2	Nhiệm vụ 2: Tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền và kết nối với Trục liên thông văn bản Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025	Hoạt động 2: Thực hiện xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo chỉ tiêu giao của huyện Hoạt động 3: Hướng dẫn, đôn đốc cán bộ chuyên môn của xã thực hiện	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Các văn bản có liên quan	Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã và Công chức VHTT – TDĐT	Các cán bộ chuyên môn của xã	Thường xuyên
3	Nhiệm vụ 3: Tăng cường đẩy mạnh gửi, nhận báo cáo và văn bản hành chính trên môi trường điện tử	Hoạt động 4: Các cán bộ chuyên môn UBND xã đẩy mạnh gửi, nhận văn bản điện tử giữa cơ quan, đơn vị trong xã, huyện	Báo cáo	Công chức Văn phòng HĐND và UBND	Các cán bộ chuyên môn của xã	Thường xuyên

4	Nhiệm vụ 4: Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025.	Hoạt động 5: Các cán bộ chuyên môn UBND xã thực hiện báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của huyện, tỉnh	Hệ thống thông tin báo cáo; Các văn bản có liên quan	Công chức Văn phòng HĐND và UBND	Các cán bộ chuyên môn của xã	Thường xuyên theo chế độ báo cáo
5	Nhiệm vụ 5: Duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của xã	Hoạt động 6: Duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của xã	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Các văn bản có liên quan	Công chức Văn phòng HĐND và UBND	Công chức Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ	Năm 2024
6	Nhiệm vụ 6: Thực hiện phân loại, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo hướng dẫn của tỉnh, huyện	Hoạt động 7: Thực hiện phân loại, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định	Văn bản đề xuất	Công chức Văn phòng HĐND – UBND và Công chức VH TT - TDTT	Các cán bộ chuyên môn UBND xã	Năm 2024
7	Nhiệm vụ 7: Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định.	Hoạt động 8: Cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP	Các chuyên trang, chuyên mục	Công chức Văn phòng HĐND và UBND	Các cán bộ chuyên môn và các đoàn thể	Năm 2024
8	Nhiệm vụ 8: Duy trì hiệu quả sử dụng thư điện tử, ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Hoạt động 9: Thực hiện trao đổi công việc trên môi trường điện tử	Hệ thống thông tin báo cáo; Các văn bản có liên quan	Công chức Văn phòng HĐND và UBND	Các cán bộ chuyên môn UBND xã	Thường xuyên
9	Nhiệm vụ 9: Phối hợp triển khai các công việc liên quan đến nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số khi có phát sinh	Hoạt động 10: Các báo cáo, xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn...	Văn bản đề xuất	Công chức Văn phòng HĐND – UBND và Công chức VH TT - TDTT	Các cán bộ chuyên môn UBND xã	Năm 2024

